TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98/**2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 77/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: bà Thái Thị X, sinh năm: 1973.
Địa chỉ: thôn Ph, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: ông Hệ Ngọc Ch, sinh năm 1971.
Địa chỉ: thôn Ph, xã T, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thái Thị X và ông Hệ Ngọc Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Thái Thị X và ông Hệ Ngọc Ch thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 01/1992 ngày 18/01/1992 của UBND xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 03 con chung tên là Hệ Thị Yến H, sinh ngày 16/6/1994; Hệ Thái P, sinh ngày 02/8/1996 và Hệ Thái Ph, sinh ngày 05/11/2004. Hiện nay con tôi đã trưởng thành và tự lo được cho bản nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Thái Thị X tự nguyện chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà bà

Xuân đã nộp theo biên lai thu số: 0005214 ngày 13/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Bà Thái Thị X được nhận lại số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà My;
- UBND xã Trà Đông, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Chi